

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Gói thầu: Sửa chữa khu giao nhận đồ vải khoa Kiểm soát Nhiễm khuẩn

Kính gửi: Các Hãng sản xuất, Nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Thống Nhất có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu gói thầu Sửa chữa khu giao nhận đồ vải khoa Kiểm soát Nhiễm khuẩn tại tầng 4 nhà Trung tâm chi tiết như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Thống Nhất.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Tổ Mua sắm, Đấu thầu và Quản lý Dự án.

- Email: tms@bvtvn.org.vn

- Số điện thoại: 028 3869 0277 – 214, 771

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Gửi bản scan báo giá có chữ ký của người đại diện pháp luật và con dấu (nếu có) của đơn vị cung cấp báo giá; hoặc

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Văn phòng Tổ Mua sắm, Đấu thầu và Quản lý Dự án, Bệnh viện Thống Nhất, số 01 Lý Thường Kiệt, Phường 7, Quận Tân Bình, TP.HCM.

Thời gian tiếp nhận: Từ 08h00 ngày 23/4/2025 đến trước 16h00 ngày 24/4/2025. Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

4. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: tối thiểu 180 ngày kể từ ngày 24/4/2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục hàng hóa/dịch vụ: Chi tiết trong bảng mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật tại Phụ lục kèm theo.

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản hàng hóa:

- Giao hàng, lắp đặt đưa hàng hóa vào sử dụng tại Bệnh viện Thống Nhất, mọi chi phí vận chuyển, lắp đặt do nhà cung cấp chịu.

- Hàng hóa trong quá trình vận chuyển phải thực hiện theo quy định của nhà sản xuất.

- Địa điểm nhận hàng hóa/dịch vụ: Tại nơi sử dụng, Bệnh viện Thống Nhất, số 01 Lý Thường Kiệt, Phường 7, Quận Tân Bình, TP.HCM.

3. Thời gian giao hàng, hoàn thành hợp đồng: trong vòng 45 ngày kể từ ngày nhận được thông báo đặt hàng của Bệnh viện.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Không tạm ứng, thanh toán 100% giá trị nghiệm thu sau khi đủ điều kiện thanh toán theo hợp đồng. Thời gian thanh toán: trong vòng 90 ngày kể từ ngày nhà thầu cung cấp đầy đủ hồ sơ thanh toán quy định theo hợp đồng.

5. Các thông tin khác:

- Các Hãng sản xuất, Nhà cung cấp có thể liên hệ kiểm tra trực tiếp vị trí lắp đặt và làm rõ những nội dung về kỹ thuật trước khi chào giá.

- Đề nghị các Hãng sản xuất, Nhà cung cấp nghiên cứu kỹ các yêu cầu và làm Bảng báo giá theo hướng dẫn đã nêu tại Thông báo này.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TMS.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Quang Vinh

PHỤ LỤC

Danh mục, số lượng và yêu cầu kỹ gói thầu: Sửa chữa khu giao nhận đồ vải khoa
Kiểm soát Nhiễm khuẩn

1. Tên danh mục và số lượng:

STT	Tên danh mục	Đơn vị tính	Số lượng
I	Khu giao nhận và kho đồ vải khoa KSNK		
1	Gia công lắp dựng cột bê tông, đà bê tông, giằng tường bê tông cốt thép M250, Thép D14	m	50
2	Lắp đặt Cột, đà đỡ sắt hộp mạ kẽm 100x100mm	kg	96,9
3	Gia công lắp dựng hệ sàn gác lửng (khung thép hộp mạ kẽm có cột thép phụ gia cố, sàn lợp tấm ceamboard dày 20mm, hoàn thiện trải tấm similý)	m ²	28,0
4	GCLD cầu thang thép hộp, sơn dầu hoàn thiện lên gác lửng	m	3,4
5	GCLD lan can cầu thang, lan can gác lửng bằng sắt hộp sơn hoàn thiện	m	7
6	Xử lý dột mái tôn bằng tấm dán chống dột kết hợp tôn lá	m ²	41,3
7	Thi công tường xây 100mm	m ²	92,3
8	Thi công tô tường 2 mặt	m ²	184,6
9	Thi công vách ngăn EPS	m ²	61,3
10	GCLD phụ kiện tấm panel (thanh U,V,H.....)	m	69,6
11	Nhân công Gia công cửa đi 2 cánh từ tấm panel	m ²	6,2
12	Phụ kiện cửa đi gia công cửa đi 2 cánh từ tấm panel	Bộ	2
13	Bê tông nền M200, dày 50mm (không cốt thép)	m ²	41,3
14	Láng nền sàn không đánh màu, chiều dày 3,0cm, vữa XM mác 75	m ²	41,3
15	Lát nền, sàn bằng gạch 400x400, vữa XM mác 75	m ²	41,3
16	Thi công trần thạch cao khung xương nổi, tấm 600x600	m ²	41,3
17	Bả bằng bột bả vào cột, dầm, trần	m ²	116,2
18	Sơn dầm, trần, cột, tường trong nhà đã bả bằng sơn các loại, 1 nước lót, 2 nước phủ	m ²	116,2
19	Xử lý mối nối cembord	m ²	28,6
20	Lắp đặt cửa các loại (tận dụng các cửa hiện trạng của Bệnh viện)	Bộ	1
II	Khu nhà giặt nhân viên bệnh viện		

STT	Tên danh mục	Đơn vị tính	Số lượng
1	Vật tư ống thoát nước D114	m	16
2	Vật tư ống PVC 114	m	16
3	Vật tư ống PVC 21	m	16
4	Vật tư phụ và Phụ kiện co, lơi, nối, để kết nối ống cấp, ống thoát nước máy giặt	gói	1
5	Vật tư ống mềm thông hơi máy sấy	m	64
6	Nhân công Lắp đặt ống cấp, thoát nước, ống hút mùi máy sấy	gói	1
7	Vật tư, nhân công Lắp đặt hệ khung kèo thép, vách tôn bao quanh, mái lợp tôn phía trước vào phòng giặt	m ²	10
8	Đồ để bê tông bồn nước	Hệ	1
9	Lắp đặt hệ thống nước cấp bồn nước	gói	1

2. Yêu cầu kỹ thuật:

STT	Tên danh mục	Đơn vị tính	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật
I	Khu giao nhận và kho đồ vải khoa KSNK			
1	Gia công lắp dựng cột bê tông, đà bê tông, giằng tường bê tông cốt thép M250, Thép D14	m	50	Đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo TCVN 5574:2012. Quy cách theo thiết kế.
2	Lắp đặt Cột, đà đỡ sắt hộp mạ kẽm 100x100mm	kg	96,9	Đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo TCVN 10307:2014. Quy cách theo thiết kế.
3	Gia công lắp dựng hệ sàn gác lửng (khung thép hộp mạ kẽm có cột thép phụ gia cố, sàn lợp tấm ceamboard dày 20mm, hoàn thiện trải tấm similý)	m ²	28,0	Đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo TCVN 10307:2014 và TCVN 8258:2009. Quy cách theo thiết kế.
4	GCLD cầu thang thép hộp, sơn dầu hoàn thiện lên gác lửng	m	3,4	Đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo TCVN 10307:2014. Quy cách theo thiết kế.
5	GCLD lan can cầu thang, lan can gác lửng bằng sắt hộp sơn hoàn thiện	m	7	Đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo TCVN 10307:2014. Quy cách theo thiết kế.

STT	Tên danh mục	Đơn vị tính	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật
6	Xử lý dột mái tôn bằng tấm dán chống dột kết hợp tôn lá	m ²	41,3	Phù hợp với hồ sơ thiết kế
7	Thi công tường xây 100mm	m ²	92,3	Đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo TCVN 4085:2011. Quy cách theo thiết kế.
8	Thi công tô tường 2 mặt	m ²	184,6	Đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo TCVN 9377-2:2012. Quy cách theo thiết kế.
9	Thi công vách ngăn EPS	m ²	61,3	Đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo TCVN 9029:2017- Quy cách theo thiết kế.
10	GCLD phụ kiện tấm panel (thanh U,V,H.....)	m	69,6	Đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo TCVN 9029:2017- Quy cách theo thiết kế.
11	Nhân công Gia công cửa đi 2 cánh từ tấm panel	m ²	6,2	Đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo TCVN 9029:2017- Quy cách theo thiết kế.
12	Phụ kiện cửa đi gia công cửa đi 2 cánh từ tấm panel	Bộ	2	Phù hợp với hồ sơ thiết kế
13	Bê tông nền M200, dày 50mm (không cốt thép)	m ²	41,3	Đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo TCVN 5574:2012. Quy cách theo thiết kế.
14	Láng nền sàn không đánh màu, chiều dày 3,0cm, vữa XM mác 75	m ²	41,3	Đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo TCVN 9377-1:2012. Quy cách theo thiết kế.
15	Lát nền, sàn bằng gạch 400x400, vữa XM mác 75	m ²	41,3	Đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo TCVN 9377-1:2012. Quy cách theo thiết kế.
16	Thi công trần thạch cao khung xương nổi, tấm 600x600	m ²	41,3	Đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 8256:2022. Quy cách theo thiết kế.
17	Bả bằng bột bả vào cột, dầm, trần	m ²	116,2	Đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo TCVN 7239:2003.
18	Sơn dầm, trần, cột, tường trong nhà đã bả bằng sơn các loại, 1 nước lót, 2 nước phủ	m ²	116,2	Đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo TCVN 8652:2021, màu sắc theo thiết kế.
19	Xử lý mối nối cembord	m ²	28,6	Phù hợp với hồ sơ thiết kế

VIỆN
NHẤT

STT	Tên danh mục	Đơn vị tính	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật
20	Lắp đặt cửa các loại (tận dụng các cửa hiện trạng của Bệnh viện)	Bộ	1	Phù hợp với hồ sơ thiết kế
II	Khu nhà giặt nhân viên bệnh viện			
1	Vật tư ống thoát nước D114	m	16	Đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo TCVN 8491-2:2011
2	Vật tư ống PVC 114	m	16	Đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo TCVN 8491-2:2011
3	Vật tư ống PVC 21	m	16	Đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo TCVN 8491-2:2011
4	Vật tư phụ và Phụ kiện co, nối, để kết nối ống cấp, ống thoát nước máy giặt	gói	1	Phù hợp với hồ sơ thiết kế
5	Vật tư ống mềm thông hơi máy sấy	m	64	Phù hợp với hồ sơ thiết kế
6	Nhân công Lắp đặt ống cấp, thoát nước, ống hút mùi máy sấy	gói	1	Phù hợp với hồ sơ thiết kế
7	Vật tư, nhân công Lắp đặt hệ khung kèo thép, vách tôn bao quanh, mái lợp tôn phía trước vào phòng giặt	m ²	10	Đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo TCVN 10307:2014 và TCVN 8053:2009. Quy cách theo thiết kế.
8	Đồ để bê tông bồn nước	Hệ	1	Đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo TCVN 5574:2012.
9	Lắp đặt hệ thống nước cấp bồn nước	gói	1	Đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo TCVN 8491-2:2011. Quy cách theo thiết kế.

MẪU BẢNG BÁO GIÁ

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Thống Nhất

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Thống Nhất, chúng tôi (ghi tên, địa chỉ của Hãng sản xuất, Nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của từng thành viên liên danh) báo giá cho các hàng hóa/dịch vụ như sau:

1. Báo giá cho các hàng hóa và dịch vụ liên quan (đối với gói thầu hàng hóa, nếu là gói thầu cung cấp dịch vụ phi tư vấn thì bỏ mục này):

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng	Mô tả hàng hóa	Yêu cầu về xuất xứ hàng hóa (nếu có)	Địa điểm dự án	Ngày giao hàng	
							Ngày giao hàng sớm nhất [ghi số ngày: kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực hoặc kể từ ngày chủ đầu tư yêu cầu giao hàng đối với trường hợp giao hàng nhiều lần]	Ngày giao hàng muộn nhất [ghi số ngày: kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực hoặc kể từ ngày chủ đầu tư yêu cầu giao hàng đối với trường hợp giao hàng nhiều lần]
1								
2								
...								

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của hàng hóa)

2. Báo giá cho các dịch vụ phi tư vấn và dịch vụ liên quan (đối với gói thầu cung cấp dịch vụ phi tư vấn, nếu là gói thầu cung cấp hàng hóa thì bỏ mục này):

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ ^(*)	Khối lượng mời thầu	Đơn vị tính	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Ngày hoàn thành dịch vụ
1						
2						
...						

Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày tháng năm
[ghi cụ thể số ngày nhưng không được nhỏ hơn số ngày quy định tại mục I.4 của Yêu cầu chào giá].

Chúng tôi cam kết:

-, ngày tháng năm

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))